

Bản án số: **80/2021/HS-ST**
Ngày: 14-7-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Long**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Tiến Lợi**

Bà **Nguyễn Thị Liên**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Đỗ Thị Luân** – Thư ký Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Mai** - Kiểm sát viên.

Ngày **14** tháng **7** năm **2021**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số **79/2021/TLST-HS** ngày **22** tháng **6** năm **2021** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **85/2021/QĐXXST-HS** ngày **24** tháng **6** năm **2021** đối với bị cáo:

Ngô Thu H, sinh năm **1994**.

Nơi đăng ký HKTT: Tổ **1**, phường **G**, thành phố **TP**, tỉnh **Thái Nguyên**; nghề nghiệp: **Lao Đ** tự do; trình độ văn hóa: **12/12**; dân tộc: **Kinh**; tôn giáo: **Không**; quốc tịch: **Việt Nam**; con ông **Ngô Quang B** và bà **Nguyễn Thị H**; chồng, con: Chưa có; Danh chỉ bản số **160** lập ngày **25/02/2021** tại Công an huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Nhân thân: Ngày **11/01/2016**, bị Tòa án nhân dân thành phố Thái nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt **04** năm tù về tội “*Môi giới mại dâm*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày **15/7/2018**. Đã được xóa án tích.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày **18/02/2021**.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Chị **Đào Thị H**, sinh năm **1990**

Cư trú tại: khu **NK**, thị trấn **CS**, huyện **C**, TP Hà Nội.

Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh **Nguyễn Huy Th**, sinh năm **1987**. *Có mặt.*

- Cư trú: tổ dân phố GC, phường BG, quận HĐ, Hà Nội.
2. Anh Đặng Đình G, sinh năm 1984. **Có mặt.**
Cư trú: thôn UH, xã LĐ, huyện C, TP Hà Nội.
3. Chị Ngô Thùy N, sinh năm 1995. **Có mặt.**
Cư trú: Tổ 1, phường ĐM, quận HĐ, Thành phố Hà Nội.
4. Chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1995. **Vắng mặt.**
Cư trú: Tổ 1, phường ĐM, quận HĐ, Thành phố Hà Nội.
5. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1997. **Vắng mặt.**
HKTT: Số nhà 23, Tổ 6, P. G, TP TN, tỉnh Thái Nguyên.
6. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1986. **Có mặt.**
Cư trú: thôn UH, xã LĐ, huyện C, Thành phố Hà Nội.
7. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1999. **Vắng mặt.**
HKTT: thôn K, xã XP, H. P, tỉnh Thái Nguyên.
8. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986. **Vắng mặt.**
Cư trú: thôn N, xã NH, huyện C, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Thu H thuê căn hộ số 1206B-HH1 tại Chung cư LN, thị trấn CS, huyện C, Thành phố Hà Nội của chị Đào Thị H từ tháng 12/2020 (có Hợp đồng thuê ngày 30/11/2020). Ngày 17/02/2021, Ngô Thu H cùng Nguyễn Huy Th, Đặng Đình G, Ngô Thùy N, Nguyễn Thị O là các đối tượng sử dụng chất ma túy bàn nhau góp tiền mua ma túy tổng hợp về sử dụng. H nhờ bạn là Nguyễn Thị L là người cùng quê ở Thái Nguyên mua hộ 07 viên ma túy tổng hợp, 02 chỉ ma túy loại Ketamine hết 6.160.000 đồng để H và các bạn sử dụng. L đồng ý mua hộ và lấy thêm 200.000 đồng tiền để đi xe khách. L đã mua số ma túy nói trên của 01 người phụ nữ không quen biết ở bãi cát phường GB, thành phố Thái Nguyên rồi đi xe khách xuống Hà Nội đưa ma túy cho H.

Đến khoảng 13 giờ 00 phút ngày 17/02/2021, L đến căn hộ của H và đưa ma túy cho H, sau đó H đưa ma túy cho Nguyễn Huy Th rồi H cùng Đặng Đình G và Nguyễn Thị O đi chúc tết. Th bảo G ứng ra 6.360.000 đồng ra trả cho L rồi thu lại của những người sử dụng sau.

Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Huy Th, Nguyễn Thị L, Ngô Thùy N ở lại căn hộ của H cùng nhau sử dụng ma túy. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, H, G, O đi chúc tết về, sau đó có Nguyễn Văn B và Nguyễn Văn D đến chơi. Tất cả các đối tượng đều sử dụng ma túy, mở nhạc to, rồi nhảy theo nhạc. Đến 01 giờ 30 phút ngày 18/02/2021, Công an thị trấn CS tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang.

**** Vật chứng thu giữ:***

- + 01 đĩa men trắng sứ màu trắng hình tròn trên bề mặt có chứa tinh thể màu trắng.
- + 01 thẻ Căn cước công dân mang tên Mai Thành Tr
- + 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng đang lưu hành.

+ 02 túi Nilon màu trắng kích thước (2x2)cm, đã sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 1648/KLGD-PC09 ngày 27/02/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: *“Tình thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,276gam”*.

Cáo trạng số 80/CT-VKS ngày 21/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Ngô Thu H về tội *“Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”* theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo Ngô Thu H đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngô Thu H phạm tội *“Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”*. Đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Ngô Thu H từ **07** đến **08** năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. *Về xử lý vật chứng:* Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy và dụng cụ để sử dụng ma túy đã thu giữ; tịch thu sung Ngân sách Nhà nước tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. *Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của cơ quan truy tố, về hành vi tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên:* Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam; các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can, lấy lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng, thu giữ vật chứng, trưng cầu giám định, giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can. Các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu thập đầy đủ, đúng trình tự theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên không mớm cung, ép cung, bức cung, dùng nhục hình đối với bị can. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. *Về sự vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng:* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng đều đã có lời khai trong quá trình điều tra nên không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét lời khai của bị cáo Ngô Thu H tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. *Do đó có đủ cơ sở để kết luận:*

Trong khoảng thời gian từ 14 giờ 30 phút đến 19 giờ 00 ngày 17/02/2021, tại căn hộ số 1206B-HH1 Chung cư LN, thị trấn CS, huyện C, Thành phố Hà Nội là nơi ở thuộc quyền quản lý của Ngô Thu H. Ngô Thu H đã có hành vi chứa chấp 07 đối tượng là Nguyễn Thị L, Nguyễn Huy Th, Đặng Đình G, Nguyễn Văn B, Ngô Thùy N, Nguyễn Văn D, Nguyễn Thị O sử dụng trái phép chất ma túy, mở nhạc to, rồi nhảy theo nhạc. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 18/2/2021 thì bị Công an thị trấn CS, huyện Chương Mỹ kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi sử dụng nơi ở do mình quản lý để cho 07 người cùng nhau sử dụng ma túy mà Ngô Thu H thực hiện đã phạm tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*Đối với 02 người trở lên*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Ngô Thu H về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an N, trật tự trên địa bàn. Nếu không ngăn chặn kịp thời sẽ kéo theo nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2016, bị Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 04 năm tù về tội “*Môi giới mại dâm*”. Bị cáo đã có thời gian được giáo dục, cải tạo nhưng không chịu sửa chữa, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần phải có hình phạt tù nghiêm và có thời gian cách ly bị cáo ra khỏi xã hội đủ để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm cũng như phòng ngừa chung.

[2.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 256 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng. Xét, bị cáo là người lao Đ tự do, gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo yên tâm cải tạo.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo là phụ nữ; giữa bị cáo và các đối tượng sử dụng ma túy đều có mối quan hệ bạn bè và bị cáo cũng là người cùng sử dụng ma túy cùng các đối tượng khác; việc bị cáo cho các đối tượng sử dụng ma túy tại nơi ở của mình không có mục đích hưởng lợi bất chính là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.5] Về nguồn gốc ma túy: Về nguồn gốc ma túy thu giữ, Nguyễn Thị L khai mua của 01 người phụ nữ không quen biết ở bãi cát phường GB, thành phố Thái Nguyên. Ngoài lời khai của L không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an huyện Chương Mỹ không có cơ sở để xác minh, điều tra xử lý.

Đối với các đối tượng Nguyễn Huy Th, Đặng Đình G, Ngô Thùy N, Nguyễn Thị O có hành vi bàn nhau góp tiền cùng mua ma túy về sử dụng trái phép. Do số lượng ma túy thu giữ còn lại không đủ khối lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, các đối tượng này đều chưa có tiền án, tiền sự về các tội quy định tại các Điều 248 đến Điều 251 Bộ luật Hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chương Mỹ không xem xét khởi tố về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Đối với các đối tượng Nguyễn Huy Th, Đặng Đình G, Ngô Thùy N, Nguyễn Thị O, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn D, Nguyễn Thị L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Chương Mỹ đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định tại Nghị định số 167/2013/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 12/11/2013 là có căn cứ.

[3]. Về xử lý vật chứng: Số ma túy đã thu giữ; 01 đĩa men sủ; 02 túi Nilon màu trắng kích thước (2x2)cm đã sử dụng và 01 thẻ Căn cước công dân mang tên Mai Thành Tr không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[4]. Về án phí: Bị cáo Ngô Thu H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Thu H phạm tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”

2. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Ngô Thu H **07 (Bảy)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/02/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật Hình sự, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Quân, cán bộ Vũ Văn Minh, các đối tượng Ngô Thu H, Nguyễn Thị L; 01 (một) đĩa sủ màu trắng; 01 Căn cước công dân số 001081005529 mang tên Mai Thành Tr.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (*Bằng chữ: Mười nghìn đồng*) tiền Việt Nam đang lưu hành, số seri: QR 14549375.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/6/2021 giữa Công an huyện Chương Mỹ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Ngô Thu H phải chịu **200.000** đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Bị cáo Ngô Thu H có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Đào Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Long